

HOMTAMIN-GINSENG EXT. Viên nang mềm
(Nhân sâm, Đa Vitamin, Muối khoáng)
SDK: VD-24417-16



THÀNH PHẦN

Mỗi viên nang mềm chứa:

<i>Hoạt chất chính:</i>	
Cao Nhân Sâm (TCCS).....	40 mg
Cao Lô Hội (BP 2012).....	.5 mg
Retinol acetat (USP 34).....	5000 LU
Ergocalciferol (USP 34).....	400 LU
Tocopherol acetat (USP 34).....	45 mg
Thiamin nitrat (USP 34).....	.2 mg
Riboflavin (USP 34).....	.2 mg
Pyridoxin HCl (USP 34).....	.2 mg
Acid ascorbic (USP 34).....	.60 mg
Nicotinamid (USP 34).....	20 mg
Calci pantothenat (USP 34).....	15.3 mg
Cyanocobalamin (USP 34).....	.6 µg
Sắt fumarat (USP 34).....	.576 mg
Đồng sulfat (USP 34).....	.786 mg
Magnesi oxyd (USP 34).....	.66.34 mg
Kẽm oxyd (USP 34).....	.5 mg
Calci hydro phosphat (USP 34).....	.307.5 mg
Mangan sulfat (USP 34).....	.3 mg
Kali sulfat (KPIX).....	.18 mg

Tá dược: Lecithin, Dầu cọ, Sáp ong trắng, Dầu đậu nành, Gelatin, Glycerin đậm đặc, Dung dịch sorbitol, Glycin, Acid citric Khan, Methyl para-hydroxybenzoat, Propyl para-hydroxybenzoat, Ethyl vanillin, Titan oxyd, Màu xanh số 1, Màu vàng số 5, Màu đỏ số 40, Nước tinh khiết.

MÔ TẢ

Viên nang mềm hình thuôn dài, màu sôcôla, bên trong chứa dịch thuốc màu nâu.

CHỈ ĐỊNH

Cung cấp vitamin và muối khoáng trong những trường hợp sau: Thể chất yếu, chán ăn, loạn đường, mệt mỏi, gầy mòn, stress, trẻ đang tuổi lớn và người già yếu.

Là thuốc bổ và giảm mệt mỏi trong các trường hợp suy giảm thể chất khi đang bị bệnh hoặc trong giai đoạn hồi phục.

LƯU DÙNG & CÁCH DÙNG

Liều thông thường cho người lớn là một viên nang mềm mỗi ngày.

THẬN TRỌNG

Dùng hơn 5.000 đơn vị quốc tế Vitamin A (Retinol) mỗi ngày có khả năng sinh quái thai, do đó không được dùng Vitamin A vượt quá 5.000 đơn vị quốc tế mỗi ngày ở phụ nữ trong 3 tháng đầu của thai kỳ hoặc phụ nữ có khả năng mang thai (ngoài trừ bệnh nhân thiếu Vitamin A).

Thận trọng với bệnh nhân dị ứng với bất cứ thành phần nào của thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Phụ nữ có thai 3 tháng đầu.

Bệnh nhân tăng calci huyết, hội chứng thận hư.

HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ TRONG NHỮNG TRƯỜNG HỢP SAU TRƯỚC KHI DÙNG HOMTAMIN-GINSENG EXT.

Trẻ em dưới 4 tuổi.

Bệnh nhân đang điều trị liệu pháp đặc biệt.

Phụ nữ có thai và cho con bú.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Trong những trường hợp buồn nôn, nôn mửa, tiêu chảy, ngừa gầy ra do dùng Homtamin-Ginseng Ext., nên ngừng dùng thuốc và hỏi ý kiến bác sĩ hay được.

Trong những trường hợp khó chịu ở dạ dày, táo bón, nổi ban, đỏ da gây ra do dùng Homtamin-Ginseng Ext., nên ngừng dùng thuốc và hỏi ý kiến bác sĩ hay được.

Có thể gặp da kinh hoặc rối loạn kinh nguyệt khi dùng Homtamin-Ginseng Ext.. Nếu tình trạng kéo dài, hỏi ý kiến bác sĩ hay được.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn phải khi sử dụng thuốc.

LƯU Ý

Dùng đúng liều lượng và cách dùng đã mô tả.

Ở trẻ em, uống thuốc dưới sự giám sát và theo dõi của người lớn.

Bởi vì Vitamin A cũng được cung cấp trong thức ăn hàng ngày, không nên dùng quá 5.000 đơn vị quốc tế mỗi ngày.

LƯU Ý KHÁC

Nếu thấy hiệu quả kém sau 1 tháng dùng thuốc, thảo luận vấn đề với bác sĩ hay được.

LƯU Ý VỀ BẢO QUẢN VÀ VẬN CHUYỂN

Giữ ngoài tầm tay trẻ em.

Để nơi khô mát, tránh ánh sáng trực tiếp.

Không nên cất giữ trong 1 loại hộp khác để bảo đảm chất lượng thuốc và tránh dùng nhầm thuốc.

SỬ DỤNG Ở PHỤ NỮ MANG THAI VÀ CHO CON BÚ

Ở nước ngoài, có một vài báo cáo về tính sinh diệt thai nhi (não thâm kinh sợ), bị nghi ngờ do người mẹ dùng thường xuyên Vitamin A liều cao (hơn 10.000 đơn vị quốc tế mỗi ngày) trong hoặc trước 3 tháng đầu của thai kỳ. Do vậy khi dùng ở phụ nữ có thai hoặc có khả năng có thai phải thận trọng về liều lượng và cách dùng, ngoại trừ trường hợp bệnh nhân thiếu Vitamin A. Khi bổ sung lượng Vitamin A cần cân nhắc đến lượng Vitamin A cung cấp trong thức ăn, cũng như khi sử dụng lượng Vitamin A trong chế phẩm này được hạn chế ở 5.000 đơn vị quốc tế/ngày.

Vitamin D bài tiết qua sữa mẹ, vì vậy nên thận trọng vì có thể gây chứng tăng calci huyết cho trẻ bú mẹ.

Do còn thiếu thông tin an toàn của thuốc ở phụ nữ mang thai và cho con bú, do đó chỉ nên dùng dưới sự chỉ định và giám sát của thầy thuốc.

TÁC DỤNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

QUÁ LIỆU VÀ XỬ TRÍ

Triệu chứng: Sử dụng quá liều có thể làm tăng tác dụng không mong muốn.

Xử trí: Các tác dụng không mong muốn nói chung sẽ hết khi ngừng dùng thuốc.

BẢO QUẢN

Bảo quản trong bao bì kín, tránh ánh sáng.

Ở nhiệt độ phòng không quá 30°C.

HẠN DÙNG

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng.

DÓNG GÓI

5 Viên nang mềm/Vỉ x 6 Vỉ/Túi nhôm x 2 Túi nhôm/Hộp.

TIÊU CHUẨN

TCCS.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Sản xuất theo nhu cầu quyền của:

KOREA UNITED PHARM. INC.

Nhà máy: 25-23, Nojanggongdan-gil, Jeondong-Myeon, Sejong-si, Hàn Quốc.

tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN KOREA UNITED PHARM. INT'L

Số 2A, Đại lộ Tự Do, Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore,

Thuận An, Bình Dương, Việt Nam.